TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ G** **TỈNH B**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
	TX. G, ngày 30 tháng 9 năm 2021.

Số: 49/2021/QĐST-DS

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 22 tháng 9 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 34/2019/TLST-DS ngày 23 tháng 12 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

* *Nguyên đơn*: **Quỹ Tín dụng nhân dân H**

Địa chỉ: Số 261, Quốc lộ 1A, Khóm 2, phường H, thị xã G, tỉnh B.

Đại diện theo pháp luật: Ông Lâm Quang Th – Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Quang Tr – Phó Giám đốc.

* *Đồng bị đơn*: - Ông **Dương Việt Th**, sinh năm 1969

- Bà **Tô Thị Cẩm L**, sinh năm 1972

Cùng địa chỉ: Ấp K, xã T, thị xã G, tỉnh B

* *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan*: Chị **Dương Thùy Tr**, sinh năm 1990; Địa chỉ: Ấp K, xã T, thị xã G, tỉnh B

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ông Dương Việt Th và bà Tô Thị Cẩm L cùng có trách nhiệm trả cho Quỹ tín dụng nhân dân H số tiền nợ vốn là 130.000.000 đồng, nợ lãi trong hạn là 18.200.000 đồng và nợ lãi quá hạn là 63.725.000 đồng. Tổng tiền vốn và lãi là 211.925.000 đồng (Hai trăm mười một triệu, chín trăm hai mươi lăm ngàn đồng).

2.2. Ông Dương Việt Th và bà Tô Thị Cẩm Lcùng có trách nhiệm trả cho Quỹ tín dụng nhân dân H tiền lãi của số tiền vốn vay nêu trên từ ngày 24 tháng 9 năm 2021 đến khi thanh toán xong nợ theo lãi suất thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng số 1401 ngày 25/5/2018.

2.3. Về thời hạn thanh toán và phương thức thanh toán số nợ trên các đương sự thống nhất sẽ do cơ quan Thi hành án giải quyết trong giai đoạn thi hành án.

2.4. Nếu ông Dương Việt Th và bà Tô Thị Cẩm Lkhông thanh toán tiền nợ nêu trên cho Quỹ tín dụng nhân dân H thì Quỹ tín dụng có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền bán đấu giá tài thế chấp sau để thu hồi nợ:

- Quyền sử dụng diện tích đất 73m^2 và tài sản gắn liền với đất thuộc thửa đất số 80, tờ bản đồ số 98, đất tọa lạc tại ấp K, xã T, thị xã G, tỉnh B, theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AL 042757 do Ủy ban nhân dân huyện G (nay là thị xã G), tỉnh B cấp cho hộ ông Dương Việt Th và bà Tô Thị Cẩm L ngày 17/7/2009, theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 53/05.18-HĐTC ngày 24/5/2018.

2.5. Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Ông Dương Việt T và bà Tô Thị Cẩm L tự nguyện chịu thay Quỹ tín dụng nên cùng phải nộp 5.298.000 đồng. Quỹ tín dụng nhân dân H không phải nộp tiền án phí. Quỹ tín dụng nhân dân H đã nộp 3.960.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lại số 0001374 ngày 18/12/2019 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã G nay được hoàn lại toàn bộ.

2.6. Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ tài sản: Quỹ tín dụng nhân dân H phải chịu 450.000 đồng, Quỹ tín dụng nhân dân H đã dự nộp xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Duy Khánh